

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NĂM
2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam xin gửi tới Quý cổ đông báo cáo về các phần sau:

- Đánh giá về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2019;
- Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2019;
- Định hướng kinh doanh năm 2020.

Tổng quan về kinh tế và thị trường năm 2019

Năm 2019 tiếp tục là năm thành công của kinh tế trong nước. Việt Nam đã thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng và đây là năm thứ hai liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 7 chỉ tiêu vượt kế hoạch là: GDP, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, xuất khẩu, giảm nghèo, xuất siêu, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế, số giường bệnh/vạn dân. Kinh tế vĩ mô của nước ta tiếp tục ổn định, vững chắc, tốc độ GDP tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra (từ 6,6-6,8%) và thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực và thế giới. Năm 2019, nước ta ghi nhận nhiều kỷ lục như: xuất nhập khẩu lần đầu đạt 517 tỷ USD, xuất siêu đạt 9,9 tỷ USD và đây là năm thứ tư liên tiếp xuất siêu; quy mô nền kinh tế đạt 266 tỷ USD; giải ngân vốn đầu tư nước ngoài hơn 20 tỷ USD; thu nhập bình quân đầu người 2,8 ngàn USD; thành lập 138 ngàn doanh nghiệp...

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2019 có nhiều biến động. Thị trường chứng khoán có thời điểm diễn biến tích cực về điểm số và là một trong các thị trường có mức tăng trưởng tốt nhất Châu Á. Điều này nhờ bộ đỡ quan trọng là các yếu tố vĩ mô tích cực như tăng trưởng GDP cao, thu hút FDI tăng và xuất khẩu tăng kỷ lục, cùng với đó là các nhà đầu tư nước ngoài duy trì vị thế mua ròng liên tiếp trong 7 tháng đầu năm...

Tuy vậy, trong những tháng cuối năm thị trường chứng khoán diễn biến không thuận lợi. Đặc biệt, trong hai tháng cuối năm thanh khoản giảm mạnh cùng với động thái bán ròng của khối ngoại khiến tâm lý nhà đầu tư trở nên tiêu cực hơn. Sự tăng trưởng cao về lợi nhuận ở các nhóm ngành dẫn dắt và nhóm cổ phiếu không tiếp tục được duy trì trong năm 2019 đã làm giảm sự hào hứng của các nhà đầu tư trong nước. Ngoài ra, những bất ổn từ nguy cơ chiến tranh thương mại toàn cầu khi căng thẳng Mỹ - Trung tiếp tục diễn ra, sự phục hồi của các nền kinh tế phát triển khiến dòng tiền của khối ngoại trở nên thận trọng hơn đối với các thị trường mới nổi như Việt Nam, điều này làm cho mức thanh khoản chung trên thị trường nước ta chỉ ở mức thấp, trung

bình 4.659 tỷ đồng/phần. Thêm vào đó, năm 2019 cũng thiếu vắng các thương vụ thoái vốn, IPO lớn hấp dẫn nhà đầu tư trong và ngoài nước.

I. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Về hoạt động kinh doanh

Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2019

Trong bối cảnh thị trường có nhiều diễn biến khó lường, đặc biệt trong hai tháng cuối năm 2019 thanh khoản của thị trường giảm mạnh, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng chịu ảnh hưởng bởi sự sụt giảm của thị trường. Năm 2019, tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế của Công ty lần lượt là 506,7 tỷ đồng và 139,6 tỷ đồng (giảm 22,6% và 23,3% so với kết quả đạt được năm 2018), tương ứng đạt 84,5% tổng doanh thu và 65% lợi nhuận trước thuế kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể:

(Đơn vị tính: Đồng)

Stt	Khoản mục	Thực hiện		Tỷ lệ thực hiện 2019 so với 2018
		Năm 2019	Năm 2018	
I	Doanh thu	506.295.504.427	654.438.872.167	77,36%
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	322.414.335.152	431.683.748.963	74,69%
1.2	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	75.366.924.686	81.850.367.803	92,08%
1.3	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	15.411.904.213	45.972.083.967	33,52%
1.4	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	39.119.996.043	56.969.090.713	68,67%
1.5	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	9.380.000.000	2.595.000.000	361,46%
1.6	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	8.557.636.364	17.483.075.453	48,95%
1.7	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	34.512.480.796	15.835.441.983	217,94%
1.8	Doanh thu khác	1.532.227.173	2.050.063.285	74,74%
II	Thu nhập khác	433.978.283	642.437.073	67,55%
2.1	Thu nhập khác	433.978.283	642.437.073	67,55%
III	Chi phí	367.087.646.101	472.982.577.118	77,61%
3.1	Chi phí hoạt động + chi phí quản lý công ty chứng khoán	310.099.574.140	416.991.801.225	74,37%
3.2	Chi phí hoạt động tài chính	56.983.686.879	55.990.775.893	101,77%
3.3	Chi phí khác	4.385.082	0	
IV	Lợi nhuận kế toán trước thuế	139.641.836.609	182.098.732.122	76,68%
V	Lợi nhuận kế toán sau thuế (*)	114.805.156.081	150.649.976.732	76,21%
	- Lợi nhuận đã thực hiện	46.088.398.809	118.141.168.130	39,01%

Stt	Khoản mục	Thực hiện		Tỷ lệ thực hiện 2019 so
	- Lợi nhuận chưa thực hiện	68.716.757.272	32.508.808.602	211,38%

(*) Theo chế độ kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 210/2014/TT-BTC.

So sánh kết quả thực hiện năm 2019 so với kế hoạch ĐHCĐ Công ty giao

(Đơn vị tính: Đồng)

	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ thực hiện
1.	Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	600.000.000.000	506.729.482.710	84,45%
2.	Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	385.000.000.000	367.087.646.101	95,35%
3.	Lợi nhuận trước thuế	215.000.000.000	139.641.836.609	64,95%
4.	Lợi nhuận sau thuế	172.000.000.000	114.805.156.081	66,75%
5.	Tỷ lệ Cổ tức (%)	12%	-	-

Nguyên nhân lợi nhuận của Công ty không đạt được kế hoạch đã được ĐHCĐ 2019 giao:

- Mặc dù chỉ số chứng khoán VNIndex trong năm 2019 tăng 7,7% so với năm 2018, nhưng nhìn chung chỉ số này đi ngang trong phần lớn thời gian giao dịch trong năm. Bên cạnh đó thanh khoản bình quân trên thị trường sụt giảm mạnh so với năm 2018 về cả khối lượng lẫn giá trị. Trên HOSE, khối lượng giao dịch bình quân phiên trong năm đạt 189,2 triệu chứng khoán, tương ứng với giá trị 3.765 tỉ đồng/ngày, so với cùng kỳ 2018 đã sụt giảm lần lượt 17,8% về khối lượng và 26,8% về giá trị giao dịch. Bên cạnh đó, trên HNX năm 2019 khối lượng giao dịch giảm 39%, giá trị giao dịch giảm 48% so với năm 2018. Đặc biệt là diễn biến xấu trong hai tháng cuối năm đã ảnh hưởng không nhỏ đến danh mục đầu tư hiện tại của Công ty và là nguyên nhân khiến doanh thu từ thu phí giao dịch của bộ phận môi giới sụt giảm.

- Cạnh tranh lớn trong hoạt động môi giới chứng khoán và hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp khiến mặt bằng phí giao dịch và phí tư vấn trong năm giảm. Ngày 27 tháng 12 năm 2018 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 128/2018/TT-BTC, thay thế cho Thông tư số 242/2016/TT-BTC quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo đó, không còn quy định về mức giá sàn dịch vụ mua/bán chứng khoán, do vậy nhiều công ty chứng khoán đã giảm phí dịch vụ môi giới chứng khoán về mức 0% để thu hút khách hàng.

- Đối với hoạt động tư vấn: Hoạt động tư vấn truyền thống cũng sụt giảm do các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động thoái vốn chưa có hướng dẫn cụ thể dẫn đến việc chuyển

nhượng vốn, thoái vốn của các Tổng công ty, tập đoàn không thực hiện được theo các lộ trình đã đề ra. Năm 2019, hoạt động tư vấn phát hành Trái phiếu (hoạt động mang lại doanh thu chủ yếu của bộ phận Tư vấn tài chính doanh nghiệp) của Công ty cho các doanh nghiệp cũng sụt giảm mạnh do chính sách thắt chặt tín dụng đối với hoạt động kinh doanh bất động sản - lĩnh vực có nhu cầu vốn lớn và thường xuyên sử dụng kênh huy động vốn thông qua phát hành Trái phiếu.

- Nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh: Hiện tại, để mở rộng hoạt động kinh doanh Công ty cần một lượng vốn lớn để tìm kiếm cơ hội đầu tư mới vào cổ phiếu, trái phiếu cũng như phục vụ cho hoạt động giao dịch ký quỹ của khách hàng. Tuy nhiên, trong bối cảnh nguồn tiền từ lợi nhuận của Công ty phải dùng để trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt và việc huy động từ các tổ chức tài chính ngày càng trở nên khó khăn, Công ty đang đối mặt với những khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

- Về việc chi trả cổ tức năm 2019: HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định chưa chi trả cổ tức năm 2019, vì:

(i) Lợi nhuận năm 2019 không đạt được kế hoạch do ĐHĐCĐ giao;

(ii) Trước diễn biến phức tạp của thị trường do tác động của dịch bệnh Covid-19, vì vậy Công ty cần có nguồn lực tài chính để khắc phục và vượt qua khó khăn. Mặt khác, năm 2020 Công ty sẽ tập trung tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược và chiến lược phát triển do đó cũng cần nguồn lực để nâng cao năng lực tài chính.

Công ty cam kết sẽ thực hiện việc chi trả cổ tức vào thời điểm thích hợp.

2. Đánh giá các hoạt động kinh doanh chính

2.1 Hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành

Năm 2019 ghi nhận một năm kinh doanh không mấy khả quan ở hầu hết các công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ trong hoạt động giao dịch cổ phiếu, Vietinbank Securities cũng không nằm ngoài tình hình chung của thị trường. Doanh thu hoạt động mảng Tự doanh và Bảo lãnh phát hành năm 2019 của Công ty đạt 337,8 tỷ đồng, giảm 29,37% so với cùng kỳ; Tuy nhiên, nhờ dự đoán đúng xu thế năm 2019, VietinBank Securities đã đặt ra chiến lược phân bổ hợp lý tỷ trọng đầu tư. Ngoài ra, Công ty cũng thúc đẩy, đa dạng hóa nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán và tăng cường các công cụ tài chính cho nhà đầu tư trên thị trường.

Do vậy, hoạt động Tự doanh và Bảo lãnh phát hành vẫn tiếp tục là mảng kinh doanh quan trọng, đóng góp khoảng 66,7% tổng doanh thu hoạt động của Vietinbank Securities.

2.2 Hoạt động môi giới chứng khoán

Trong năm 2019, hoạt động môi giới chứng khoán đã tập trung phát triển mạnh mẽ khách hàng cá nhân và ưu tiên các khách hàng tại các đơn vị hỗ trợ kinh doanh ở 54 tỉnh thành khắp cả nước. Doanh thu năm 2019 từ hoạt động môi giới chứng khoán đạt 39,1 tỷ đồng, giảm 31,58% so với con số 57 tỷ đồng của năm 2018. Mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2019

không thuận lợi do tình hình kinh tế, chính trị thế giới phức tạp, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và luôn tiềm ẩn yếu tố khó lường, nhưng nhờ những nỗ lực đẩy mạnh phát triển mở rộng mạng lưới khách hàng mà thị phần giao dịch của VietinBank Securities đạt 1,74%, tăng mạnh ở mức 59,63% so với năm 2018. Cũng nhờ đó, giá trị giao dịch toàn Công ty tăng mạnh so với năm 2018, đạt 40,5 nghìn tỷ đồng, tăng 13,6%.

Tổng mức dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của VietinBank Securities tại thời điểm cuối năm 2019 đạt gần 657,7 tỷ đồng, giảm 8,0% so với năm 2018. Doanh thu lãi margin toàn Công ty đạt gần 75,4 tỷ đồng, giảm 7,8% so với năm 2018. Nguyên nhân dẫn tới việc suy giảm này là do thị trường chứng khoán những tháng cuối năm 2019 không được thuận lợi khiến khách hàng giảm tỷ lệ vay ký quỹ.

2.3 Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp

Năm 2019, VietinBank Securities tiếp tục giữ vững vị thế của mình trong mảng dịch vụ tư vấn truyền thống, tư vấn phát hành trái phiếu/thu xếp vốn, trên nền tảng cơ bản đã đạt được từ việc phát triển thương hiệu trong năm 2018, đẩy mạnh hoạt động tư vấn M&A, tư vấn tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp và các dịch vụ tư vấn tài chính khác mang lại giá trị gia tăng cao như kết nối cơ hội hợp tác đầu tư, nhằm cung cấp giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng. Doanh thu hoạt động Tư vấn Tài chính doanh nghiệp năm 2019 ghi nhận 8,6 tỷ đồng, doanh thu đại lý phát hành đạt 9,4 tỷ đồng, chiếm 52% tổng doanh thu hoạt động của toàn Khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp; lợi nhuận đạt 9,7 tỷ đồng. Trong năm 2019, Khối Tư vấn tài chính doanh nghiệp đã thực hiện ký mới 42 hợp đồng tư vấn, hoàn thành 44 hợp đồng tư vấn bao gồm 12 hợp đồng tư vấn phát hành và đại lý phát hành trái phiếu, 04 hợp đồng tư vấn M&A và thu xếp vốn cùng 28 hợp đồng tư vấn truyền thống.

2.4 Hoạt động kinh doanh vốn

Mặc dù là hoạt động mới triển khai nhưng hoạt động kinh doanh vốn của Công ty đã thực hiện được khối lượng lớn các giao dịch về Trái phiếu chính phủ và kinh doanh mua bán Trái phiếu doanh nghiệp. Trong năm 2019, Tổng khối lượng giao dịch Trái phiếu chính phủ là 98.860.000 Trái phiếu tương ứng tổng giá trị giao dịch là 10.937 tỷ đồng; Bên cạnh đó hoạt động kinh doanh Trái phiếu doanh nghiệp với 19 giao dịch mua giá trị 499,9 tỷ đồng và 57 giao dịch bán với tổng giá trị là 527,2 tỷ đồng, đóng góp 6,6 tỷ đồng lợi nhuận cho Công ty.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Nghị quyết số 38/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/07/2019 về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ Công ty năm 2019 trong đó tổng khối lượng Trái phiếu phát hành là 100 Trái Phiếu, mệnh giá 1.000.000.000 đồng/Trái Phiếu, kỳ hạn 01 (một) năm, lãi suất cố định là 9,2%/năm. Mục đích phát hành Trái Phiếu của Công ty nhằm bổ sung cho hoạt động kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể, số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng để phục vụ hoạt động kinh doanh Trái phiếu chính phủ.

Nguồn thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu bao gồm doanh thu và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngày 15/08/2019, thông qua Đại lý phát hành, Công ty đã phát hành thành công 100 tỷ đồng mệnh giá Trái Phiếu CTS_BOND2019T1-01 cho nhà đầu tư là 01 ngân hàng TMCP. Đợt phát hành Trái Phiếu CTS_BOND2019T1-01 của Công ty đã thực hiện thành công theo quy định của Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các quy định có liên quan. Ngày 15/08/2020, Công ty dự kiến sẽ tiến hành tất toán toàn bộ gốc, lãi Trái Phiếu CTS_BOND2019T1-01 nói trên.

Cũng trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Nghị quyết số 55/NQ-HĐQT-CKCT ngày 19/11/2019 thông qua việc phát hành Trái phiếu ra công chúng, dự kiến thời gian phát hành trong khoảng từ Quý IV/2019 đến Quý I/2020, tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị bộ hồ sơ phát hành nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, do các yếu tố kinh tế, xã hội tác động lên nền kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng, VietinBank Securities đã dừng thực hiện đợt chào bán này.

Các tài liệu liên quan đến việc phát hành trái phiếu đã được Công ty công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật.

3. Đánh giá các hoạt động hỗ trợ và quản trị rủi ro

3.1 Hoạt động nghiên cứu phân tích

Năm 2019, hoạt động Nghiên cứu phân tích của Công ty tiếp tục là trung tâm liên kết cho các mảng nghiệp vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp, tự doanh bảo lãnh phát hành và môi giới chứng khoán, thực hiện các báo cáo chuyên sâu theo yêu cầu của các phòng/ban kinh doanh và khách hàng. Mảng nghiệp vụ: Phát triển sản phẩm đã kết hợp cùng Phòng Môi giới thiết kế sản phẩm phái sinh đảm bảo yêu cầu quản trị rủi ro của Công ty và phục vụ tốt nhu cầu của khách hàng.

3.2 Công tác quản lý kế toán, tài chính

Hoạt động tài chính kế toán của VietinBank Securities năm 2019 tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan trong việc theo dõi hoạch toán đầy đủ, kịp thời, chính xác các khoản mục đầu tư của Công ty, biến động số dư tiền gửi của khách hàng giao dịch chứng khoán theo đúng chế độ quy định. Theo dõi, quản lý các khoản mục chi phí của Công ty đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời cũng đã làm tốt công tác hỗ trợ phòng kinh doanh trong các hoạt động điều tiết vốn.

3.3 Hoạt động công nghệ thông tin

Trong năm 2019, Công ty tiếp tục bổ sung, nâng cấp các phân hệ trên hệ thống UNICORE liên quan đến các lệnh giao dịch, thông tin mã chứng khoán, bộ lọc thông minh, phân bổ dư nợ cho từng mã chứng khoán ...đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng, là nền tảng để Công ty tiếp tục nghiên cứu, phát triển các sản phẩm tiếp theo trong thời gian tới.

3.4 Công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

Năm 2019 công tác quản trị rủi ro tại Công ty đã theo dõi và sát sao các hoạt động kinh doanh của Công ty: rà soát và phát hiện sớm rủi ro, tư vấn cho Ban Điều hành chỉ đạo các hoạt động kinh doanh. Việc cảnh báo sớm các rủi ro đã giúp Công ty hạn chế, tránh các tổn thất có thể có trong hoạt động kinh doanh.

3.5 Quản lý công tác tổ chức, lao động tiền lương

Năm 2019, Công ty tiếp tục chính sách phát triển nguồn nhân lực, chú trọng việc tuyển dụng nhân sự trẻ có năng lực, đồng thời cạnh tranh thu hút nhân sự chất lượng cao trên thị trường. Đối với nhân sự hiện có, Công ty cập nhật các chính sách đãi ngộ, đề bạt cán bộ một cách công bằng, đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo các cấp qua chỉ tiêu kinh doanh, có cơ chế thu hút nhân tài và cơ hội phấn đấu, thăng tiến. Song song với đó, Công ty tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, luân chuyển nhân sự phụ trách mảng công việc theo năng lực được thực hiện linh hoạt để cán bộ thường xuyên được trau dồi mở rộng nghiệp vụ. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các lớp học/khóa học để đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm cho cán bộ nhân viên.

3.6 Công tác hành chính quản trị

Trong năm 2019, công tác hành chính quản trị đã đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của Công ty. Mặc dù, cơ sở vật chất của Công ty đã xuống cấp tuy nhiên Công ty luôn nỗ lực khắc phục, cải tạo nhằm tạo môi trường làm việc đảm bảo cho cán bộ công nhân viên. Công ty trang bị đầy đủ máy móc, công cụ thiết bị, phương tiện di chuyển phục vụ cho hoạt động kinh doanh và không để xảy ra các sự cố về an ninh, phòng chống cháy nổ trong năm 2019.

4. Thực hiện trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông

Năm 2019, HĐQT đã triển khai các thủ tục và thực hiện chi trả 106,4 tỷ đồng để trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông (với tỷ lệ trả cổ tức 10% bằng tiền) theo đúng nghị quyết của ĐHCĐ.

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2019

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã có các chỉ đạo kịp thời về chủ trương, giải pháp để hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh. Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành và các Phòng/Ban/Chi nhánh tiếp tục thực hiện chiến lược nâng dần tỷ trọng doanh thu mảng dịch vụ ở mức hợp lý: thúc đẩy mạnh mẽ hơn hoạt động của Phòng môi giới, Khôi tư vấn tài chính doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh khai thác sản phẩm truyền thống, đa dạng hóa các sản phẩm tư vấn, loại hình tư vấn cho khách hàng. Công ty cũng chú trọng đầu tư vào hệ thống Công nghệ thông tin nhằm sử dụng công nghệ để gia tăng tiện ích cho nhà đầu tư, phát triển các sản phẩm dịch vụ mới.

Trong năm 2019, HĐQT và các thành viên HĐQT đã quan tâm sâu sát đến mọi mặt hoạt động của Công ty và thực hiện tốt nhiệm vụ theo yêu cầu ĐHCĐ. Cụ thể:

- Hội đồng quản trị đã xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho công ty, xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tổ chức họp định kỳ hàng tháng và bất thường khi có các vấn đề phát sinh (trường hợp vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền của Ban điều hành). Đồng thời qua đó Hội đồng quản trị giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý của Công ty trong điều hành công việc kinh doanh. Qua đó có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành, công tác quản trị rủi ro trên cơ sở các báo cáo của Tổng Giám đốc.

- Hội đồng Quản trị đã ban hành các quy chế, quy định và các quyết định trong công tác quản trị nội bộ theo phân công đúng quy định Điều lệ Công ty; đồng thời giám sát Ban Điều hành việc tổ chức thực hiện và chấp hành các quy chế, quy định, quyết định từ đó bảo đảm an toàn cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.

Trên cơ sở kết quả kinh doanh đạt được của Công ty trong năm 2019, Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT tự đánh giá là đã hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2019.

Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2019 là: **344.455.253 đồng**, chiếm 0,75% Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2019 của Công ty.

III. ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2020

1. Nhận định chung thị trường năm 2020

Từ đầu năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nền kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng đã gánh chịu những ảnh hưởng hết sức nặng nề. Điều này phản ánh rõ qua tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2020 ước tăng 3,82% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng thấp nhất của quý I các năm trong giai đoạn 2011 – 2020.

Đối với thị trường chứng khoán, đã chứng kiến những phiên giảm điểm mạnh, xuất phát từ tâm lý của nhà đầu tư lo ngại tình hình dịch bệnh sẽ kéo theo cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu, dẫn tới nhiều cổ phiếu bị bán tháo trên khắp các thị trường. Các thị trường trên toàn thế giới đều chứng kiến mức giảm từ trên 10% đến gần 40% kể từ mức đỉnh đầu năm 2020.

Trong bối cảnh không mấy khả quan của thị trường tài chính toàn cầu thì chứng khoán Việt Nam cũng bị những tác động nhất định. Tâm lý chung của nhà đầu tư cùng với đà bán rông liên tiếp của khối ngoại trong quý I/2020 khiến chỉ số Vn-Index giảm điểm mạnh. Tính đến cuối tháng 3/2020, chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 662 điểm, giảm 25% so với cuối tháng 2 và giảm 31% so với cuối năm 2019.

Diễn biến của thị trường trong thời gian tới phụ thuộc phần lớn vào khả năng kiểm soát dịch bệnh, sự hỗ trợ từ các chính sách kích thích để hỗ trợ doanh nghiệp và việc ổn định tâm lý của nhà đầu tư.

Thời gian gần đây, tình hình kiểm soát dịch bệnh tại nước ta đã có những kết quả đáng ghi nhận, khi số ca nhiễm mới giảm trong khi số ca khỏi bệnh tăng lên. Một số nước đã qua giai đoạn đỉnh dịch và đang nỗ lực để dịch bệnh không lây lan, dần ổn định lại đời sống và kinh tế. Tuy nhiên, với những ảnh hưởng, hệ lụy tiêu cực của dịch bệnh sẽ còn ảnh hưởng lâu dài đến hoạt động của các doanh nghiệp, từ đó tác động tiêu cực đến nền kinh tế nước ta nói riêng và nền kinh tế toàn cầu nói chung trong giai đoạn dài phía trước. Do đó, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ còn đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách trong thời gian tới.

2. Mục tiêu của Công ty năm 2020

Công ty sẽ thực hiện việc xây dựng chiến lược trong trung hạn, VietinBank Securities cũng đặt mục tiêu trong 03 năm tới sẽ trở thành công ty chứng khoán dẫn đầu thị trường về doanh thu mảng Ngân hàng đầu tư (IB), trở thành lựa chọn tốt nhất cho các doanh nghiệp. Năm 2020, VietinBank Securities sẽ tiếp tục thực hiện chiến lược nâng dần tỷ trọng doanh thu mảng dịch vụ ở mức hợp lý. Bên cạnh đó, nằm trong một xu hướng không thể đảo ngược của ngành chứng khoán trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã lan tỏa rộng rãi, Công ty cũng chú trọng tiếp tục đầu tư vào hệ thống Công nghệ thông tin nhằm sử dụng công nghệ để đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng.

Một số chỉ tiêu chủ yếu của Công ty năm 2020 mà HĐQT hướng đến dự kiến như sau:

(Đơn vị tính: Đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Lợi nhuận trước thuế	144.127.000.000
2.	Tỷ lệ Cổ tức dự kiến (%)	6%

3. Nhiệm vụ cụ thể

3.1 Hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành

Năm 2020 đối với danh mục cổ phiếu, VietinBank Securities tiếp tục tập trung, theo sát diễn biến thị trường thực hiện cơ cấu một cách hiệu quả và tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư vào doanh nghiệp có giá trị cốt lõi cao. Bên cạnh đó, VietinBank Securities định hướng sẽ tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc khai thác và đa dạng hóa sản phẩm bằng việc đầu tư vào trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp nhằm tối đa hóa lợi nhuận, giảm thiểu rủi ro và tạo ra nhiều công cụ cho hoạt động đầu tư.

3.2 Hoạt động môi giới chứng khoán

Với hệ thống Core đã được triển khai, VietinBank Securities sẽ tiếp tục phát triển đưa ra các sản phẩm linh hoạt, cạnh tranh cho các nhóm đối tượng khách hàng. Bên cạnh đó, với mô hình khối Môi giới Chứng khoán và Tư vấn Đầu tư đã được triển khai trong năm 2019, theo đó trung tâm Nghiên cứu Phân tích đã được chuyển thành phòng Sản phẩm Đầu tư trực thuộc khối Môi giới Chứng khoán và Tư vấn Đầu tư, trong thời gian tới VietinBank Securities sẽ đẩy mạnh hoạt

động nghiên cứu, phân tích đưa ra các sản phẩm chất lượng đáp ứng nhu cầu của đầu tư của khách hàng. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng dư nợ margin trên cơ sở tiếp cận, đáp ứng nhu cầu khách hàng tổ chức và phân khúc khách hàng ưu tiên.

3.3 Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp

Đối với hoạt động VietinBank Securities định hướng sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của mảng tư vấn M&A trong thời gian tới, từng bước đưa mảng tư vấn M&A và tái cấu trúc từng bước trở thành mảng tư vấn quan trọng trong hoạt động của khối Tư vấn nói riêng và Công ty nói chung. Bên cạnh đó, VietinBank Securities sẽ tiếp tục đẩy mạnh mảng tư vấn phát hành trái phiếu nhằm giúp doanh nghiệp tiếp cận với nguồn vốn có nhiều ưu việt hơn so với nguồn vốn tín dụng, đồng thời hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận được những cơ hội đầu tư tốt.

3.4 Hoạt động kinh doanh vốn

Năm 2020, hoạt động kinh doanh vốn tiếp tục được đẩy mạnh với vai trò cung cấp nguồn vốn cho các hoạt động kinh doanh để tăng trưởng về doanh thu và mở rộng quy mô phát triển của Công ty. Mặt khác, hoạt động kinh doanh vốn sẽ mở rộng đầu tư trái phiếu chính phủ, giấy tờ có giá của các tổ chức tín dụng nhằm tối đa hóa lợi nhuận và khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường tài chính.

3.5 Các hoạt động hỗ trợ

Trong năm 2020, đối với công tác quản trị rủi ro và kiểm tra kiểm soát nội bộ Công ty sẽ tiếp tục nâng cao, đẩy mạnh nhằm phát hiện sớm rủi ro, tư vấn cho Ban Điều hành để quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ chặt chẽ theo quy trình, quy chế và pháp luật.

Hệ thống kế toán tài chính tiếp tục bám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty để kiểm soát chi phí quản lý, hạch toán minh bạch, hiệu quả tài sản, của Công ty cũng như của nhà đầu tư.

Công tác tổ chức cán bộ lao động tiền lương sẽ tiếp tục được hoàn thiện, đổi mới, đưa ra những chính sách mới để thu hút nhân tài trẻ, xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng cao và gắn kết với công ty, quan tâm nâng cao đời sống cán bộ, nhân viên, chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020



Trần Thị Thu Hương

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

NĂM
2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH) năm 2019 và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2019

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019

- Năm 2019, BKS đã tổ chức **06** cuộc họp định kỳ để triển khai các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Điều lệ Công ty;
- BKS đã duy trì nhiệm vụ giám sát thường xuyên các hoạt động kinh doanh thông qua hồ sơ tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của HDQT và BDH Công ty; cụ thể:
 - ✓ Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, Ban Tổng giám đốc trong năm 2019 theo các quy định của pháp luật và của Công ty;
 - ✓ Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đối với HDQT và Ban Tổng Giám đốc;
 - ✓ Thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên và hàng năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
 - ✓ Trực tiếp/ chỉ đạo bộ phận KTNB tổ chức các cuộc kiểm tra giám sát đối với các hoạt động nghiệp vụ của Công ty, trong đó định hướng vào các nghiệp vụ tiềm ẩn rủi ro để kịp thời đưa ra các cảnh báo, kiến nghị, khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và công tác quản trị rủi ro của Công ty;
 - ✓ Định kỳ gửi HDQT báo cáo công tác rà soát, giám sát định kỳ đối với các hoạt động của Công ty, trong đó tập trung vào các hoạt động chủ yếu như: tự doanh, cho vay margin, công tác quản trị rủi ro, công tác khắc phục sau kiểm tra/kiểm toán nội/ngoại ngành; giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết HDQT ban hành; các công việc tồn tại của HDQT;
- Ban Kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Kết quả giám sát:

2.1 Đối với hoạt động quản lý, điều hành của HDQT, BDH

BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HDQT và BDH để nắm bắt tình hình thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với HDQT, BDH trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh doanh. Trong năm 2019, HDQT đã ban hành 91 Nghị quyết; 04 Quyết định. Về cơ bản các nghị quyết; quyết định của HDQT đều được Ban Tổng Giám đốc tổ

chức triển khai thực hiện và kịp thời báo cáo những vướng mắc, khó khăn. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm phù hợp với quy định pháp luật và Công ty, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các vấn đề trọng tâm được HĐQT thông qua và tổ chức thực hiện trong năm 2019 gồm:

- Đánh giá tình hình kết quả kinh doanh hàng tháng và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2019;
- Thông qua đề án thành lập/ cơ cấu mô hình tổ chức các phòng/ban nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như công tác quản trị rủi ro, cụ thể: sáp nhập phòng NCPT và MGCK thành khối MGCK và TVĐT, thành lập Phòng Kinh doanh vốn; tách biệt bộ phận quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ;
- Cập nhật, chỉnh sửa, ban hành mới các quy chế/ quy định nhằm thực hiện kiểm soát rủi ro, bảo đảm an toàn vốn...
- Thông qua phương án vay vốn và sử dụng vốn vay tại các ngân hàng phục vụ HĐKD năm 2019;
- Thông qua phương án phát hành trái phiếu của Công ty;
- Phê duyệt hạn mức cho vay ký quỹ toàn Công ty, việc cấp hạn mức giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng/nhóm khách hàng;
- Phê duyệt phương án đầu tư vượt thẩm quyền BDH;
- Chấp thuận giao dịch với người có liên quan;
- Phê duyệt kinh phí tài trợ cho các trường học vùng cao.

2.2 Đối với hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty

BKS đã tiến hành thẩm định BCTC 06 tháng, BCTC năm 2019 và thống nhất: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 30/6/2019 cũng như tại thời điểm 31/12/2019.

Trên cơ sở kế hoạch được ĐHĐCĐ 2019 phê duyệt ngày 10/04/2019, Tổng LNTT của Công ty đạt 139.642 triệu đồng, hoàn thành 64,95% kế hoạch, trong đó: Tổng doanh thu đạt 506.729 triệu đồng, giảm 23% so với năm 2018 (Doanh thu từ vốn giảm 50% so với năm 2018; doanh thu môi giới giảm 31% so với năm 2018); Hoạt động tự doanh của Công ty năm nay chịu tác động lớn vì phải trích lập dự phòng do các cổ phiếu được Công ty xác định chiến lược đầu tư nắm giữ dài hạn đều giảm giá vì tình hình thị trường chứng khoán nhiều biến động, nhất là diễn biến không thuận lợi những tháng cuối năm 2019... đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty. Theo đó, mức chi trả cổ tức như dự kiến tại Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019 khả năng sẽ gặp khó khăn và mức chi trả cổ tức thực tế sẽ do ĐHĐCĐ 2020 thông qua.

2.3 Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu kinh doanh do ĐHĐCĐ giao năm 2019:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Tổng doanh thu = DTT hoạt động KD + thu nhập khác	600.000.000.000	506.729.482.710	84,45
2	Chi phí (trong đó, chi phí lương theo hướng dẫn của NHCT VN)	385.000.000.000	367.087.646.101	95,35
3	Lợi nhuận trước thuế	215.000.000.000	139.641.836.609	64,95
4	Lợi nhuận sau thuế	172.000.000.000	114.805.156.081	66,75

- Về tình hình chi trả cổ tức: HĐQT, BĐH đã thực hiện các thủ tục để trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông theo đúng tỷ lệ chi trả là 10% bằng tiền mặt vào tháng 9/2019
- Về phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018: Tham chiếu quy định của pháp luật, việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 tuân thủ theo nguyên tắc: trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (Thông tư 146/2014/TT-BTC) và Quỹ dự phòng tài chính (Thông tư 146/2014/TT-BTC), cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Phương án ĐHĐCĐ giao	Thực hiện
1	Trích quỹ dự trữ và bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	5.896.478.731	5.896.478.731
2	Trích quỹ dự phòng tài chính (5% LNST)	5.896.478.731	5.896.478.731
3	Trích quỹ khen thưởng, Phúc lợi	9.322.000.000	9.322.000.000
4	Trích thù lao HĐQT, BKS	1.104.756.252	1.104.756.252
5	Tỷ lệ chia cổ tức (10%) (*)	106.399.669.000	106.399.631.000

- Về nội dung ủy quyền HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC của Công ty:
HĐQT đã tuân thủ đúng tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC của Công ty, thực hiện lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán 2019 để kiểm toán BCTC năm 2019 của Công ty theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.
- 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**
- BKS thực hiện giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Các thành viên HĐQT, Thành viên BKS và thành viên Ban Tổng Giám đốc trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin để phục vụ việc quản trị điều hành.

- HĐQT mời BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, hầu hết các tài liệu như biên bản họp HĐQT, Nghị quyết; các tài liệu, báo cáo, tờ trình của Ban Tổng Giám đốc khi gửi xin ý kiến HĐQT đồng thời gửi cho trưởng BKS;
- BKS được nhận tài liệu và được mời và tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp triển khai, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh hoặc chuyên đề thuộc mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện cho BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của BKS.

4. Tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và các thành viên BKS

- Trưởng BKS đã trực tiếp/ ủy quyền thành viên BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất với HĐQT, tham gia họp giao ban hàng tháng với Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trong Công ty nhằm nắm bắt tình hình thực tế kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu ĐHCĐ giao.
- Trong năm 2019, BKS đã trực tiếp/ trưng tập nhân sự bộ phận Kiểm toán nội bộ/ KTKSNB thực hiện kiểm tra nghiệp vụ một số Phòng ban nghiệp vụ tại Trụ sở chính Công ty đồng thời thông qua các báo cáo giám sát định kỳ của Ban kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, BDH xử lý các tồn tại và chỉ đạo các phòng ban khắc phục, chỉnh sửa các kiến nghị của các Đoàn kiểm tra/kiểm toán nội/ngoại ngành và các hoạt động nghiệp vụ.
- BKS cũng đã tham gia đóng góp ý kiến để hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế, quy định đối với các hoạt động của Công ty để phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động của Công ty;
- BKS và các thành viên BKS đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định, và tự đánh giá là đã hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2019.

5. Lương, thù lao, thưởng của Ban Kiểm soát và các Kiểm soát viên:

Năm 2019, tổng mức lương, thù lao, thưởng của Ban Kiểm soát và các Kiểm soát viên là 736.469.855 đồng.

6. Kiến nghị

Ban Kiểm soát kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty như sau:

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ AI, robot chat để nâng cao hiệu quả tương tác với khách hàng;
- Xem xét thực hiện các thủ tục cần thiết và tổ chức thực hiện chào bán, niêm yết, tạo lập thị trường, quản trị rủi ro, giao dịch, môi giới và tư vấn đầu tư chứng quyền có bảo đảm.
- Tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, chủ động nguồn vốn đáp ứng yêu cầu kinh doanh ngày càng mở rộng của Công ty cùng với đó là tăng cường công tác quản trị rủi ro để bảo đảm an toàn vốn;
- Năm 2020 với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid đã làm thay đổi mọi dự báo tình hình thị trường trước đó. Hoạt động tự doanh tiếp tục là nguồn thu chủ yếu của Công ty, vì vậy BKS cũng lưu ý với BDH Công ty cần phân tích, đánh giá, bám sát tình hình thị trường để nhận định các khó khăn cũng như nắm bắt được cơ hội khi thị trường có chuyển biến. Bên cạnh đó, cần xem xét rà soát, cơ cấu lại danh mục đầu tư, thực hiện tái

cơ cấu đối với các cổ phiếu kém triển vọng, tìm kiếm các cơ hội đầu tư hấp dẫn, đồng thời có kế hoạch phân bổ hợp lý tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu và cổ phiếu, cũng như tập trung và dành nhiều nguồn lực hơn vào các hoạt động cung cấp dịch vụ và thu phí trên cơ sở cải tiến dịch vụ và khai thác tốt nền tảng hệ thống Core chứng khoán.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty chứng khoán Công thương trình ĐHĐCĐ thường niên 2020

Kính trình đại hội thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2020

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thị Thu Hằng



TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC KIỂM TOÁN 2019

**NĂM
2020**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được kiểm toán:

- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; và,
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 của VietinBank Securities theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và HĐQT VietinBank Securities đã công bố theo đúng quy định.

Với chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

		Đơn vị tính: Đồng
Chỉ tiêu	Số tiền	
1. Tổng tài sản	2.799.852.909.842	
2. Nợ phải trả	1.486.810.524.826	
3. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	1.313.042.385.016	
- Vốn góp của chủ sở hữu	1.064.365.760.000	
- Thặng dư vốn cổ phần	6.163.512.734	
- Cổ phiếu quỹ	(255.742.104)	
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	36.613.580.756	
- Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	36.613.580.756	
- Lợi nhuận chưa phân phối	169.541.692.874	
+ Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	86.657.024.972	
+ Lợi nhuận chưa thực hiện	82.884.667.902	
4. Tổng doanh thu (=DT thuần về HĐKD + DT hoạt động TC + Thu nhập khác)	506.729.482.710	
5. Tổng chi phí (=Chi phí HĐKD + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí TC + Chi phí khác)	367.087.646.101	
6. Lợi nhuận trước thuế	139.641.836.609	
7. Lợi nhuận sau thuế (*)	114.805.156.081	
7.1 Lợi nhuận đã thực hiện	46.088.398.809	
7.2 Lợi nhuận chưa thực hiện	68.716.757.272	

(*) Theo chế độ kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 210/2014/TT-BTC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020



Trần Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2019

NĂM
2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Theo quy định tại Điều lệ Công ty Chứng khoán Công thương và căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 10 tháng 04 năm 2019, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2019 và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền
1. Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2019 theo BCTC	46.088.398.809
1.1. Điều chỉnh thực hiện tăng theo biên bản của KTN	211.593.505
1.2. Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2019 (Đã điều chỉnh tăng theo BB KTN)	46.299.992.314
2. Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (5% LNST)	2.314.999.616
3. Trích Quỹ dự phòng Tài chính (5% LNST)	2.314.999.616
4. Tỷ lệ chia cổ tức (*)	Không thực hiện
5. Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi	3.367.000.000
6. Trích thù lao HĐQT, BKS	419.970.444

(*) Công ty chưa chi trả cổ tức năm 2019, vì:

- (i) Lợi nhuận năm 2019 không đạt được kế hoạch do ĐHDCĐ giao;
- (ii) Trước diễn biến phức tạp của thị trường do tác động của dịch bệnh Covid-19, vì vậy Công ty cần có nguồn lực tài chính để khắc phục và vượt qua khó khăn. Mặt khác, năm 2020 Công ty sẽ tập trung tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược và chiến lược phát triển do đó cũng cần nguồn lực để nâng cao năng lực tài chính.

Công ty cam kết sẽ thực hiện việc chi trả cổ tức vào thời điểm thích hợp.

(**) Việc trích lập các quỹ và thù lao HĐQT, BKS tính toán dựa trên lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2019 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN



Trần Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM 2020

NĂM
2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và dự báo tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2020 như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Lợi nhuận trước thuế	144.127.000.000
2. Tỷ lệ Cổ tức dự kiến (%)	6%

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid -19, Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN



Trần Thị Thu Hương

**TỜ TRÌNH MỨC THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA
HĐQT; MỨC THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG VÀ
NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM
SOÁT NĂM 2020**

**NĂM
2020**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Theo quy định tại Điều lệ Công ty Chứng khoán Công thương, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2020, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Chứng khoán Công thương năm 2020: Tối đa 2% lợi nhuận sau thuế Công ty năm 2020.

2. HĐQT, BKS quyết định mức cụ thể và phân phối phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN



Trần Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2020

NĂM
2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Căn cứ trên đề nghị của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2020 như sau:

1. Danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG.

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập nêu trên hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2020 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN



Trần Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

NĂM
2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp ("**Luật Doanh nghiệp**");
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/03/2018 và các bản sửa đổi, bổ sung;
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ("**Điều lệ**"). Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

Nội dung ban đầu	Nội dung sửa đổi
2. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc Công ty .	2. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tịch Hội đồng quản trị .

Lý do sửa đổi:

Xuất phát từ những biến động của thị trường tài chính và chứng khoán, việc nâng cao năng lực quản trị của Công ty là cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay khi tình hình dịch bệnh theo nhận định là sẽ tác động lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. HĐQT Công ty thực hiện chức năng định hướng chiến lược phát triển; cơ cấu lại hoạt động Công ty nhằm kinh doanh hiệu quả, an toàn, bền vững; khắc phục những khó khăn, hạn chế trong hoạt động; đồng thời trực tiếp giám sát quá trình thực hiện, điều hành, xử lý nhanh các phát sinh đối với từng mảng nghiệp vụ kinh doanh, giao dịch của Công ty, đảm bảo đúng định hướng phát triển của ĐHCĐ, HĐQT. Theo đó, Công ty sẽ tập trung chuyển dịch phát triển các nghiệp vụ trọng tâm - được đánh giá có triển vọng trong giai đoạn tới như: Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp; Môi giới chứng khoán; bên cạnh đó thay đổi chiến lược, cơ cấu lại danh mục đầu tư, đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông và Công ty; Xây dựng chiến lược quản lý rủi ro nhằm tăng cường khả năng ứng phó với những diễn biến không thuận lợi từ thị trường.

Căn cứ quy định tại Điều 13 và Điều 134 Luật Doanh nghiệp: Công ty có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật. Trường hợp chỉ có một người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của

Công ty; Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác thì Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Như vậy, việc Chủ tịch HĐQT là đại diện theo pháp luật của Công ty là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Với vai trò quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm chung đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, HĐQT sẽ chủ trì việc nâng cao năng lực kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động chính bao gồm: gia tăng doanh thu từ phí dịch vụ tư vấn, môi giới, bên cạnh hoạt động tự doanh và kinh doanh vốn. Ngoài ra, trong thời gian tới, Công ty có định hướng tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược, góp phần nâng cao năng lực quản trị điều hành của Công ty. Do đó, cần thiết việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tịch HĐQT.

2. Sửa đổi Khoản 5 Điều 3 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

Nội dung ban đầu	Nội dung sửa đổi
5. Khi (i) người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, trốn khỏi nơi cư trú, bị Tòa án tước quyền hành nghề, hoặc (ii) Tổng giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty. Kể từ khi xảy ra một trong các trường hợp trên, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến khi Hội đồng quản trị cử được người khác làm người đại diện theo pháp luật/bổ nhiệm được người khác làm Tổng Giám đốc Công ty.	5. Khi người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Lý do sửa đổi: Phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 13 Luật Doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN

Trần Thị Thu Hương